TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KỲ ANH** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2018/QĐST-HNGĐ	*Kỳ Anh, ngày 02 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 15/2018/TLST - HNGĐ ngày 06 tháng 02 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phan Thị L

Sinh ngày: 20 - 9 - 1987

Địa chỉ: Thôn V, xã L, huyện X, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị đơn: Anh Hồ Gia N

Sinh ngày: 12 – 9 - 1985

Địa chỉ: Thôn T, xã C, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày ...tháng .... năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày .... tháng .... năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phan Thị L và anh Hồ Gia N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung

Họ và tên: Hồ Phan B– Sinh ngày: 24 – 02 - 2017

Giao con chung Hồ Phan B cho chị Phan Thị L trực tiếp trông nom, chăm

sóc, nuôi dưỡng, giáo dục kể từ ngày quyết định ly hôn của Toà án có hiệu lực cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con của Toà án.

Trong thời gian chị Phan Thị L trực tiếp nuôi con chung, anh Hồ Gia N sẽ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị Phan Thị L. Tiền cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 1.000.000đ (*một triệu đồng*).

Anh Hồ Gia N có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được phép cản trở.

Về tài sản chung: Cả chị Phan Thị L và anh Hồ Gia N đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Áp dụng khoản 3,4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 6, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, chị Phan Thị L thỏa thuận nộp 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm, và 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí cấp dưỡng nhưng đợc khấu trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0005187 ngày 06 tháng 02 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Tiền án phí chị Phan Thị L đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự (Lương, Nghĩa);
- VKS huyện Kỳ Anh;
- UBND xã Kỳ Châu;
- Chi cục THADS huyện Kỳ Anh;
- Phòng nghiệp vụ TAND tỉnh Hà Tĩnh
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Xuân Hoàng